TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Số: 177 /TB-CĐĐS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO

Về kết quả xét duyệt nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn, nâng ngạch, chuyển xếp lương 6 tháng đầu năm 2020 cho cán bộ, viên chức và người lao động

Kính gửi: Các đơn vị trong toàn Trường

Căn cứ vào Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước kỳ hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Quyết định số 1023/QĐ-ĐS ngày 31/7/2013 của Đường sắt Việt Nam về việc ban hành Quy chế nâng ngạch, nâng bậc và chuyển xếp lương đối với viên chức quản lý chuyên trách và người lao động;

Căn cứ vào Quy chế nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn, nâng ngạch, chuyển xếp lương đối với cán bộ, viên chức và người lao động của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành ngày 25/4/2016.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 Hội đồng lương Nhà trường đã họp xét duyệt nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn, nâng ngạch, chuyển xếp lương 6 tháng đầu năm 2020 cho cán bộ, viên chức và người lao động. Sau khi xem xét thời gian giữ bậc lương và thành tích đã đạt được trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác được giao Hội đồng lương nhà trường nhất trí thông qua kết quả họp xét duyệt sau:

I- Nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng đầu năm 2020 cho 31 người:

+ Hội đồng lương nhất trí đề nghị nâng bậc lương thường xuyên cho 31 ông, bà đạt đủ các tiêu chuẩn qui định: Hoàn thành nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật lao động, đủ thời gian nâng bậc lương theo quy định.

Trong đó Bộ phận Hà Nội 17 người, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng 07 người, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Phía Nam 07 người *(Có danh sách kèm theo)*.

+ Riêng trường hợp bà Nguyễn Nguyệt Thu (09/9/1981) Nhân viên Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Phía Nam thuộc ngạch lương Viên chức loại A1-15.113; Bậc lương 5/9; Hệ số 3,66; Thời gian hưởng tháng 10/2016: Bị kỷ luật cảnh cáo theo Quyết định số 58/QĐ-CĐĐS ngày 15/01/2019 kéo dài thời hạn nâng lương 06 tháng. Trong thời gian công tác có nghỉ việc không hưởng lương 04 tháng. Tổng thời gian kéo dài thời hạn nâng lương 10 tháng.

Do vậy đề nghị Phân hiệu Cao đẳng ĐS Phía Nam chuyển xét nâng lương vào 6 tháng cuối năm 2020.

Scanned with CamScanner

II- Nâng lương trước thời hạn cho 02 trường hợp

1. Ông Phạm Ngọc Hoàn - Trưởng phòng Đào tạo

Thành tích đã đạt được:

+ Đạt chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2015, 2016, 2017, 2018, 2019.

+ Bằng khen của UBQLV NN tại DN vì đã có thành tích xuất sắc giai đoạn 2017-2018 *(theo QĐ số 512/QĐ-UBQLV ngày 20/11/2019 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp)*

Hội đồng nhất trí thông qua nâng lương trước thời hạn 6 tháng cho ông Phạm Ngọc Hoàn - Trưởng phòng Đào tạo *(Có danh sách bảng kê chi tiết kèm theo).*

Thời gian hưởng lương mới và nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/11/2019.

2. Ông Đậu Văn Hùng, Giám đốc Trung tâm Đào tạo kỹ thuật và NV ĐS Sài Gòn - Phân Hiệu Cao đẳng Đường sắt Phía Nam.

Thành tích đã đạt được:

+ Đạt chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2017, 2018, 2019.

+ Bằng khen của UBQLV NN tại DN vì đã có thành tích xuất sắc giai đoạn 2017-2018 *(theo QĐ số 512/QĐ-UBQLV ngày 20/11/2019 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp)*

+ Giấy khen của ĐH Vinh *(theo QĐ số 268/QĐ-ĐHV, ngày 9/9/2019 giấy khen của ĐH Vinh vì đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm hợp tác đào tạo)*

Hội đồng nhất trí thông qua nâng lương trước thời hạn 6 tháng cho ông Đậu Văn Hùng *(Có danh sách bảng kê chi tiết kèm theo).*

Thời gian hưởng lương mới và nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/5/2020

III- Xét đề nghị hưởng phụ cấp Thâm niên vượt khung 6 tháng đầu năm 2020 cho 14 trường hợp:

Hội đồng nhất trí đề nghị nâng mức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung cho 14 trường hợp đạt đủ tiêu chuẩn theo qui định *(có danh sách kèm theo).*

Vậy Hiệu trưởng thông báo đến toàn thể CBCNV trong trường biết, mọi ý kiến (nếu có) yêu cầu liên hệ đ/c Đặng Trung Kiên (Phòng TC-HC) thời gian trước ngày 31 tháng 3 năm 2020 ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ĐU,CĐ;
- BGH; CTHĐ Trường;
- Lưu: TC-HC; VT.

HIỆU TRƯỞNG

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Phạm Văn Chánh

Scanned with CamScanner

DANH SÁCH CB, GV, NV TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT
ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo thông báo số 177/TB-CĐĐS, ngày 19 tháng 3 năm 2020)

STT	Họ và tên	Chức danh	Hệ số lương đang hưởng					Đề nghị nâng bậc					Ghi chú
			Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	
1	2	3	4	4	5	6	7	8	8	9	10	11	13
	A-Nâng lương thường xuyên 36 tháng												
	Ban giám hiệu												
1	Phạm Văn Chanh (10 10 1967)	Hiệu trưởng	Viên chức loại A2	15.112	5/8	5.36	3/2017	Viên chức loại A2	15.112	6/8	5.70	03/2020	
	I-Bộ phận Hà Nội												
2	Đặng Thị Phương Thu (01 01 1975)	Giảng viên, Phòng Đào tạo	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	02/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4.32	02/2020	
3	Trần Văn Vinh (03 8 1988)	Chuyên viên phòng Tổ chức hành chính	Viên chức loại A1	01.003	2/9	2.67	02/2017	Viên chức loại A1	01.003	3/9	3.00	02/2020	
4	Phạm Thị Như Ngọc (25 02 1984)	Giảng viên, Khoa Vận tải kinh tế	Viên chức loại A1	15.113	4/9	3.33	3/2017	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	03/2020	
5	Lê Thị Thuỷ (17 6 1980)	Giảng viên, Khoa Cơ bản	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	3/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4.32	03/2020	
6	Nguyễn Tiến Thành (01 02 1986)	Chuyên viên phòng Công tác HSSV	Viên chức loại A1	01.003	3/9	3.00	3/2017	Viên chức loại A1	01.003	4/9	3.33	03/2020	
7	Nguyễn Thị Hồng (23 10 1990)	Giảng viên, Khoa Vận tải kinh tế	Viên chức loại A1	15.113	2/9	2.67	4/2017	Viên chức loại A1	15.113	3/9	3.00	4/2020	
8	Trần Thị Liên (21 3 1983)	Giảng viên, Khoa TTTH-Điện	Viên chức loại A1	15.113	3/9	3.00	4/2017	Viên chức loại A1	15.113	4/9	3.33	4/2020	
9	Cao Xuân Uy (18 4 1973)	Chuyên viên phòng Quản lý thiết bị và XD Cơ bản	Viên chức loại A1	01.003	6/9	3.99	4/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4.32	4/2020	
10	Nguyễn Thị Mai Xoan (10 01 1973)	Chuyên viên phòng Tổ chức hành chính	Viên chức loại A1	01.003	6/9	3.99	4/2017	Viên chức loại A1	01.003	7/9	4.32	4/2020	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Chức danh	Hệ số lương đang hưởng					Đề nghị nâng bậc					Ghi chú
			Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	
11	Nguyễn Xuân Sơn (14 12 1977)	Trưởng phòng Tài chính Kế toán	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	5/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4.32	5/2020	
12	Đặng Thanh Phương (03 01 1978)	Giám đốc Trung tâm Tư vấn - Giáo dục nghề nghiệp	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	5/2017	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	5/2020	
13	Lê Thị Thúy Vân (04 10 1979)	Giảng viên Trung tâm Tư vấn - Giáo dục nghề nghiệp	Viên chức loại A1	15.113	3/9	3.00	5/2017	Viên chức loại A1	15.113	4/9	3.33	5/2020	
14	Nguyễn Mạnh Cường (03 5 1975)	Giám đốc Trung tâm NC & Chuyển giao KHCN	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4.32	6/2017	Viên chức loại A1	15.113	8/9	4.65	6/2020	
	II- Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng												
15	Trần Viết Trung (09/11/1983)	Giảng viên, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng	Viên chức loại A1	15.113	4/9	3.33	01/2017	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	01/2020	
16	Nguyễn Văn Dậu (18/6/1981)	Giảng viên, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng	Viên chức loại A1	15.113	4/9	3.33	03/2017	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	3/2020	
17	Trần Danh Minh (09 9 1974)	Giảng viên, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	4/2017	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	4/2020	
18	Nguyễn Thanh Hải (08 7 1972)	Giảng viên, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	4/2017	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	4/2020	
19	Cao Thị Thúy (16 8 1981)	Giảng viên, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng	Viên chức loại A1	15.113	3/9	3.00	6/2017	Viên chức loại A1	15.113	4/9	3.33	6/2020	
20	Lê Thị Minh Phương (05 11 1983)	Nhân viên, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng	Viên chức loại A1	01.003	3/9	3.00	01/2017	Viên chức loại A1	01.003	4/9	3.33	01/2020	
	III- Phân hiệu CĐĐS Phía Nam												

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Chức danh	Hệ số lương đang hưởng					Đề nghị nâng bậc					Ghi chú
			Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	
21	Nguyễn Tai Dũng (26 10 1972)	Giảng viên, Phân hiệu CĐĐS phía Nam	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3,66	02/2017	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3,99	02/2020	
22	Phạm Thị Thu Thuỷ (01 09 1977)	Giảng viên, Phân hiệu CĐĐS phía Nam	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3,99	05/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4,32	05/2020	
23	Nguyễn Hữu Tín (19 05 1978)	Giảng viên, Phân hiệu CĐĐS phía Nam	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3,99	05/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4,32	05/2020	
24	Nguyễn Thị Hải Hà (10 04 1979)	Giảng viên, Phân hiệu CĐĐS phía Nam	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3,99	06/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4,32	06/2020	
25	Trần Thị Thu Hà (26 02 1976)	Giảng viên, Phân hiệu CĐĐS phía Nam	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3,99	06/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4,32	06/2020	
-	**B-Nâng lương thường xuyên 24 tháng**												
	I-Bộ phận Hà Nội												
26	Đào Quang Thêm	Nhân viên bảo vệ	Nhân viên bảo vệ	01.011	7 12	2.58	02/2018	Nhân viên bảo vệ	01.011	8 12	2.76	02/2020	
27	Đỗ Văn Na (10 11 1972)	Nhân viên bảo vệ	Nhân viên bảo vệ	01.011	11 12	3.30	04/2018	Nhân viên bảo vệ	01.011	12 12	3.48	04/2020	
28	Trần Thị Thoa (04 01 1969)	Nhân viên phục vụ, phòng Tổ chức hành chính	Nhân viên phục vụ	01.009	9 12	2.44	04/2018	Viên chức loại A1	01.009	10 12	2.62	04/2020	
	II- Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng												
29	Trương Quang Bắc (07-12-1965)	Nhân viên bảo vệ	Nhân viên bảo vệ	01.011	9/12	2,94	4/2018		01.011	10/12	3,12	4/2020	
	III- Phân hiệu CĐĐS Phía Nam												
30	Nguyễn Hữu Cường (03 04 1980)	Lái xe Phân hiệu CĐĐS Phía Nam	Lái xe	01.010	10/12	3,67	01/2018	Lái xe	01.010	11/12	3,85	01/2020	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Chức danh	Hệ số lương đang hưởng					Đề nghị nâng bậc					Ghi chú
			Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	Ngạch lương	Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số	Thời gian hưởng	
31	Nguyễn Thị Nghĩa (02/09/1971)	Nhân viên Phân hiệu CĐĐS Phía Nam	Cán sự	06.032	11/12	3,86	01/2018	Cán sự	06.032	12/12	4,06	04/2020	Kéo dài thời hạn nâng lương 3 tháng (do bị khiển trách theo QĐ số 60/QĐ-CĐĐS, ngày 15/01/2019)
	C-Nâng lương trước thời hạn												
	I-Bộ phận Hà Nội												
1	Phạm Ngọc Hoàn (26/4/1978)	Trưởng phòng Đào tạo	Viên chức loại A1	15.113	5/9	3.66	5/2017	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	11/2019	NL trước thời hạn 6 tháng do đạt thành tích: 1. QĐ số 512/QĐ-UBQLV ngày 20/11/2019: Bằng khen của UBQLV NN tại DN vì đã có thành tích xuất sắc giai đoạn 2017-2018 2. Chiến sỹ thi đua cơ sở các năm 2016, 2017, 2018, 2019
	II- Phân hiệu CĐĐS Phía Nam												
2	Đậu Văn Hùng (10/10/1969)	GĐ TT. Đào tạo kỹ thuật và NV ĐS Sài Gòn	Viên chức loại A1	15.113	6/9	3.99	11/2017	Viên chức loại A1	15.113	7/9	4.32	5/2020	NL trước thời hạn 6 tháng do đạt thành tích: 1. QĐ số 512/QĐ-UBQLV ngày 20/11/2019: Bằng khen của UBQLV NN tại DN vì đã có thành tích xuất sắc giai đoạn 2017-2018; QĐ số 268/QĐ-ĐHV, ngày 9/9/2019 giấy khen của ĐH Vinh vì đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm hợp tác đào tạo. + Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2017, 2018, 2019

Scanned with CamScanner